

Cuvée

Breeder

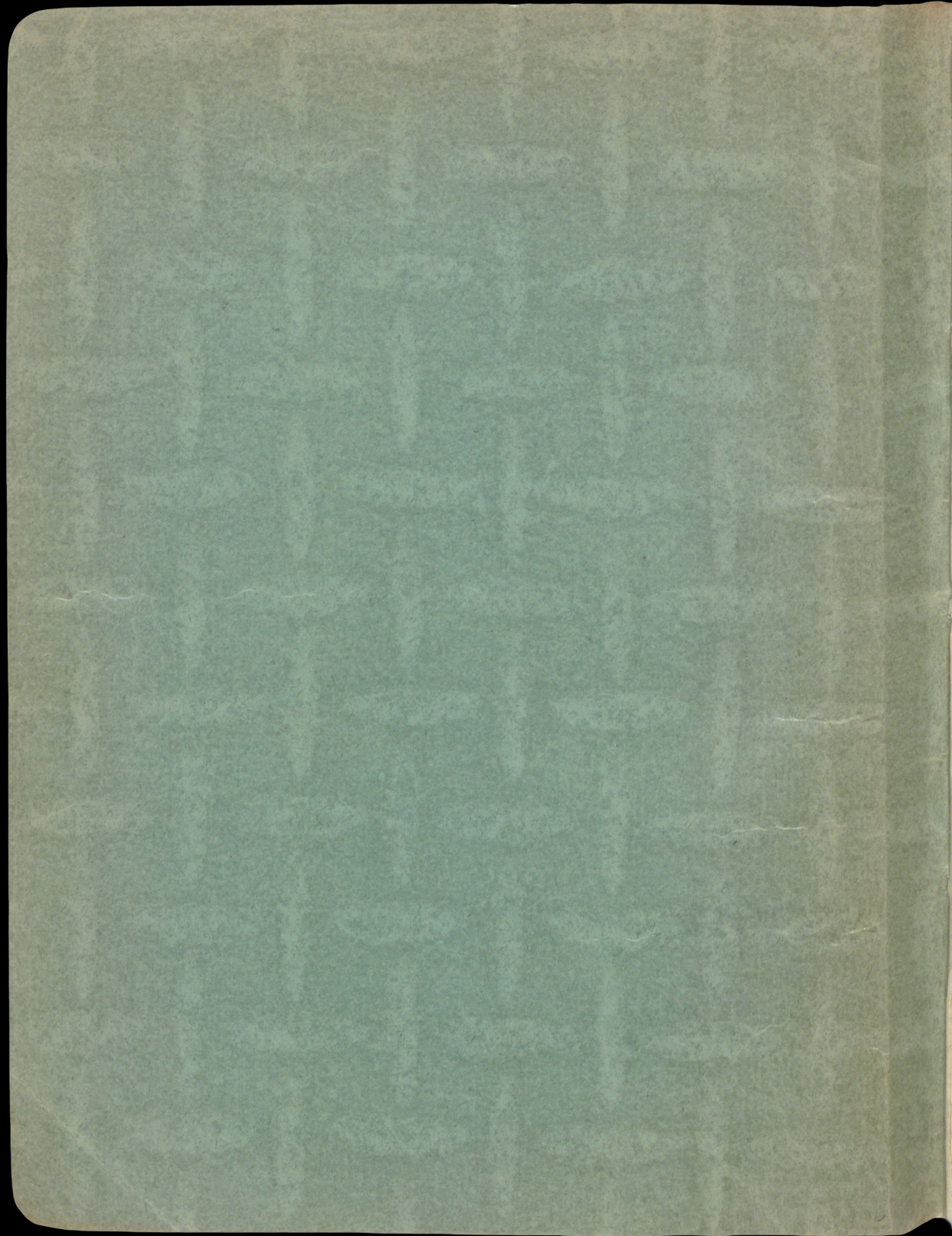


LES GOÉLANDS

MARQUE DÉPOSÉE



N° 104



Giả phả họ 阮 ở xã Vy Viên 威遠 huyện Nghi Xuân

1

阮明暉

阮明敏

阮公譜 鄉解, 會同場 先興府知府; năm 1786 阮惠 ra.
Khi Chúa Trịnh chạy Hải Dương, ông này nghỉ

阮公著

Trần huy 璽, tự 存質, hiệu 悟菴, biệt hiệu 希文, thụy 溫睦
mẹ là họ 阮氏 潘 vợ gái ông 山南鎮, 上福縣, 鳳翼社, 管内侍
景岳侯. lấy chồng lúc 22 tuổi, năm 戊戌 1778 một một thg 11 sinh ông
khi cha làm tri huyện 瓊璣

Sau khi cha mất, ông đi học với 純真社 監督 黎

ông có làm bài thơ quốc âm

Đi không chẳng để trở về không
Cái nợ trần hoàn phải tính xong
Rất muốn đến viên vui tuổi nguyệt
Đã đem thân thể hơn tang bồng
Đã mang tiếng ở trong trời đất
Phải có danh gì với núi sông
Trong lúc trăn ai ai để biết
Đời ra mới rõ mặt anh hùng

Sau khi bầy sỏn tàn phải nhà cũi, ông rất nghèo. Ông không có việc nhà, chỉ
mang gạo theo thầy, lấy học trò dạy học

1813.	GL 12	癸酉	đầu tư - tài	36
1819	- 18		đầu xuân - nguyên	42
1820	PM	1/thg 6	sở - quán hành tẩu	43t
1821		2/thg 3	hầu làm v. b.rientu	44t
		thg 4/25	sung 國史編修 (có tờ chiếu)	
			hiển 太平十策	
		thg 6	làm sở khảo trường Thừa-thời (có chiếu)	
		thg 8	làm phúc-khao - Nam định	

RULAC

sinh 45 28 国史遺編 chép vào thg 8 năm 2 (1825). Bô' chủ-sử 中文叔 làm người 'trí' gram 'tê'.
 trâm, tham-tân 阮著 làm thư tư-nghiep. 阮居士 阮元 阮元, 阮元
 人安, 宣春, 筆山 đầu quả nguyên, hay làm thư ca quốc ngữ. Các gram - sinh đều
 không sô, cĩ danh đề câu đố ở cửa gram sáng. 蔡音 蔡音, 圣人不得
 已用叔; 衣錦綢衣, 君子惡其文之著. Hô' trĩ Tạc' thân với một
 bạn gram ngữ 蓬海. Đãi khu làm quan, bạn gram khĩ bãng lợng, bũ'
 cĩ biên xẻ, bạn đều không nhận. bũ' thĩy thĩm chưa cĩ cĩc gĩ bĩc đĩp
 trong thĩ' làm (t. 183, 154)

Xem 国史遺編 tr 168. Làm tham-tân nhĩy và tên cái vị 竜冠虎踞, trĩ' khĩh ra đĩc
 đĩp. Bũ' Vĩnh đĩy ở 茶結, ơng đĩp ở 古寨. Bũ' đĩch cĩc-tĩy 毫, đĩc nĩ' gĩp
 bĩc Vĩnh. Bũ' Vĩnh xĩy lĩy cĩ' lĩc' tĩ' thĩy ra bĩ' chĩy quanh lĩy. Hĩ' bĩy
 mĩc đĩy sỏt chĩc cĩc' 500 cĩc'. Bũ' Vĩnh tĩ' thĩy hĩc' hĩ' khĩc bĩc. Cĩc' trĩ'
 hĩp cĩc' kĩ' nĩy rĩc' nĩc' hĩc' hĩc'. Hĩ' phĩt hĩc' hĩc', quĩc' vĩn lĩy sỏt cĩc'
 lĩc' đĩy, hĩc' vĩn lĩy. Bũ' Vĩnh đĩch chĩy thĩy ra bĩ', bĩ' mĩc cĩc'. Trĩ'
 thĩy ở nĩ' bĩ' bĩc, quĩc' bĩ' chĩc' vĩc' hĩc'. Vĩnh vĩc' cĩc' tĩy 旱, 旱
 gram 'tê' 域. Vĩnh cĩc' hĩc' tĩc' hĩ' (nĩc' 26/2/nĩc' 丁亥 1827)
 28/3 Sai Cĩng trĩ' (tĩ' 169) tĩc' hĩc' bĩc' cĩc' bĩc' đĩc' 崇, 培, 福, 懋, 培

- 1822 MM 3 Hg 9 Sai vào Q Nam cũng Cai đả ba 阮若 lấy thóc kho chợ Mỹ 美市
12000 hộc bán cho dân vì mùa mất (grai bán 1 hộc 1 quan
(Cò lệnh truyền phải xử chủ nhà gian dân cò)
- 1823 4 Hg 7 Bô tri huyện 唐家
- 1824 5 Hg 4 Cò tham tri 阮若兴, thái thường 黄金煥 đề cử lên
Hàn lâm viện 承旨.
thg lang-trung bộ Lại
thg 5 thg thự 国子监 司業
thg 10 thg thêm sủi bộ Hình
- 1825 6 Hg 6 Sung Gram khảo trường Thừa thiên
thg 8 Bô phủ thừa 府丞 phủ Thừa thiên
- Vì việc xây công đài 良文 (Lương văn) bị đồ, phải tội
bị phạt 6 tháng lương
thg 11 bô tham hiệp Thanh hoa (清华)
- về việc xử 阮廷保 mà tha cho 阮有恩
bị phạt 3 tháng lương
- 1826 7 Hg 6 Về làng gửi tang ma. Vua MM thấy nhà ông nghèo
sai đem 100 lạng bạc mang tới ban cho (cò lệnh)
thg 9 Vua dời vào kinh
thg 10 Tới kinh, lại bô trở lại tham hiệp Thanh hoa. Nhụy / chi
đi đến huyện Quảng lũng 广陵 (海陵?) ở 广治 (G.T.)
thì bị bệnh nặng. Băn nhờ quan coi 广治 阮公諱
Nguyễn Công Đàm tâu lên. Vua sai thi-vệ dẫn một viên
thầy-y-viện 太医 bắt tẩm tời chữa, sai Ng.C. Đàm chọn
nhà ở đ' ông dưỡng bệnh, "bắt cầu 2, 3 tháng. Đợi
khí khỏe hoàn toàn mới lên đường. Đuối cò vôi, vì đang
mùa đông. Nền mao rét thì phụ lòng hăm sự yên cỏi"
thg 11 Vua phê: Nay bệnh đã khỏi, cho đi nhâm chức
thg 12 Sai đi 赴 城 tham-tản quân-vũ (cò thể đem theo thư
hạ, cặp nguyệt bổng: 1 quan tiền và một phượng gạo)
Bấy giờ ở trấn bắt được cái tên cướp tên 惡, tại Bấy
được thưởng 1 cặp, gia hàm 刑部侍郎, quyền bèn
vực tào Hữu ở 赴 城. Được ăn bổng 錢 三品
- 1827 8 Hg 1 Sai đi Nam định 南定 dẹp thổ phi 杜伯錄 (潘伯...)
cùng với 10 cò 左軍副 統 chỉ lui thổ phi, được thưởng
gia quân công 2 bạc.

lưu
45

46
47

48

49

50

2

10

24

52

天

Lần này. Ông cầm quân qua huyện 永塘. Đờ gần tới. Huyện viên chạy tránh. Người lái mục 杜仲招, vờn cưỡi tống 阮有用 mới ông ngủ lại một đêm. Thấy chúng sát sảng, ông toan ở lại huyện sở. Bối lại, chúng mới cầm, ông thấy có mưu gian. Ông không cho quân sĩ ăn, lập tức tiến binh, thì thấy đàng phỉ đã vây bốn mặt. Bối ấy đánh hết sức đến sáng, đàng phỉ mới tan. Ông cầm quân tiến đánh không để ý đến bọn cai tống. Sau khi đánh lui thò-phỉ, bọn cai tống đem bạc chuộc tội. Ông bèn lấy chuyện này làm gương, đem tội cai tống ra chém rồi mới tấn.

Vua ban lời khen (có tờ chiếu) [tg 10, 6]

Đàng ấy bắt được chủ đàng Đờ Ba-Vành. Vua ban khen thưởng cho một tòa ngọc 白玉. Khắc hình núi, cao 4 tấc. Một đầu ngựa bằng mã-nao, một kim khánh ở giữa có khắc bốn chữ 勞能可獎 (Lao năng khả thưởng)

thg 2 Có chỉ dụ khen hai người cầm quân dẹp Đờ Ba-Vành
范公理 và 阮公著

thg 3 Ông quản lĩnh các vệ biên binh và thú-ha đến huyện 安良 (yên lương) vây phỉ ở đàng, lại đem biên binh và thú-ha và 3 voi tên 快牛 (khối trâu) trước, hiệp với hai quân chánh-quản Huân-hùng có 義王侯 (Khương ngọc hầu) đi tuần phòng các vùng phỉ 先吳 (Tiên hung), 太平 (Thái bình) và các phỉ thuộc trấn Hải-dương 海陽, Bắc-minh (北寧), đốc suất các đồn ở phỉ, các chi-đàn, phân phái tuần phòng để ngăn ngừa cướp.

thg 4 Vua dụ về an xứ đàng cướp Nam-tĩnh (vì lời dụ). ý là an xứ hơn 700 phạm. Trong ấy có chánh, có tống, hay hiệp đưng. Vả sai 刑部左侍郎 lĩnh 北地 形勢事務 著 光儀 Nguyễn Công Trứ, cùng 阮有恒, 外文銘 xét lại và chia phạm nhân thành hạng thực phạm, hiệp tống..

Sau triều ông về kinh về tiết Vạn-tho ngày 23 (tg 4)

thg 5 Có chỉ sai ông trở lại Bắc-thành, sai chánh phó vệ úy quản lĩnh biên-binh, bắt đi đàng cướp. Hiện ba thg xong sẽ trở về cơ vớ tại Tào-hình

thg 7 - sai bắt giặc, hết hai tờ về Tào.

thg 8 - triều về kinh đời chỉ dũ ông

8.11.1981

... of the ...

2.24

海阳布政阮著赴援吳任 (Q52B 227), sau Lưu Đức Dep yā

1828 MM9 thg 3: thăng 刑部左參知 (hình bộ tham tri, Sung 營田 大使 (Danh tiến đại sứ)

54

thg 3 Vua lại sai ông và có việc an ninh, vua tra xét lại về quan lại tham nhũng. (có chi?)

năm này, ông đặt 金山, 錢海 hai huyện và hai tổng 橫秋 và 寧 - thuộc phủ Trường Ninh. [Kim sơn, Tiền hải - Hoành thu. Ninh nhất] nay đều có đến thờ

1830 MM11

thg 2

Có chi? sai đi Đàng xét việc tàu 西洋 của 苗屏 đến về việc phái viên Lê Công. Đường 黎公祥 khám tàu những nhữn (có chi? dụ rõ)

53

thg 4 nhậm

Sai guyến coi ăn trên bờ hình

Sai tới 內務府 chỉnh đốn các quan hàng - sự xong thì sẽ về tào cung chức

thg 6. Khảo phúc thực các tù tại (37 người) cho ở các tỉnh 廣南, 清華, 寧平, 山南, 南定

1834 MM12

thg 2.

bi giảng 邑 京縣知縣 và đại bảo cử 費貴賓 làm huyện thần h. Tiền hải

54

1832 MM13

thg 1

bổ viên ngoại lang ngoại ngạch Nội vụ - phủ

55

thg 3 thăng lang-trung

thg 4 - thăng 2 cấp, trực toàn hành khai-phục

- thực thu lang-trung, thăng thứ Hải dương bổ chánh tri

thg 5 - du cấp lang

" nhà Khanh của không có, bẩm vốn biết vậy. Nay đến li, nên giữ thanh liêm. Nếu tham hỏi là mà biết ra thì dầu cha con cũng không cứu được huống là vua tôi. Nếu chỉ dùng không đủ thì mất tâm vớ. Bẩm sẽ bù cho"

Đến li 2 tháng, ông mất tâm vớ. Vua sai thi vớ. Đem ban 20 gói trà và thuốc, mỗi gói có một hột bạc

thg 8 thực thu Bổ chánh Hải dương

thg 9 tam cơ việc quan phòng Hải dương tổng đốc

thg 10 thăng Tham tri bộ Binh, tam cơ việc Hải dương tổng đốc có chi? sai tiêu rõ tình hình dân nay đã hồi phục thế nào

1833 MM14

thg 3.

Vì có loạn ở 四 州, ồn dẹp và chém được 2 tước, ngày xúng thông quân ở 嚴 và ngày xúng tiền quân 郭 瑤. Vua cho phục lại các cấp để nguyên hàm cũ.

56

Thg 5 // 1833 Gra 阮著 lăm tồng tói Hai an (QSZB 230)

Thy 6⁰ biết hạn dục: P⁰ Đỉnh Khảm, tên 橫 (9, 52 B 234)

Thg 7/1833 農文雲亂 vray Tuyen(nang) lăy lăy sin (QSB 235) lăsin Cao bang (Hs 8)

Hgg sai lè Văn Đức, Ng Trú, Trích Trích Văn D. L.

Đức' liêng' lại' hang' sơn' Cao' bằng'. Văn' lục' tiên' 文中 (th 237)

quan quân bị ốm nhiều

Thg 4/1834 夾部 Le van Diên, Tòng diên 阮善, 鄭定典 b: quang cấp

Thg 7/1876. Văn lạc chươn Cao bằng. Sãi Tạ Quang Cự đi thi. Công trứ trên trước phía
nhườn đản trên lưn Cao bằng (Q573 246) Văn Diên trên chươn Cao bằng. Vải chuy
về đản 32 号 (k 247). Đinh Vũ tử 13. trên lưn b: gạc phưn kiết.

Công trứ' dư' hân' sau, tên di' ^{chữ}phái 7 trâm, hân Fox 保赤, phái 18 ở tranh (247)

Thg 10/1834 Văn bi. liê. Cao bệ yên. Lưu 阮着 và 鄭泉武 làm Cao bệ (248)

11/Thg 8. Có chỉ' du sai Ng Công Dư' đem lính binh Đông Ba Thuyên
全佑 宣 và 3500 binh và thu' hạ thần' lui' di' huyện -
quang' hời' tổng' với' Lê Văn Dục 黎文岳 đánh' Hùng
Văn Văn 文雲, giao' với' giao' phay' Hải' đường' cho
bỏ' chanh' 平文甸

Thg 2 Chỉ' có' y' hời' 黎文岳 và ông' chưa' trú' xong' loạn' Hùng
Văn Văn, giao' cho 文岳 tổng' đốc' và ông' làm' tham-tan' quân
vũ' và bảo' phải' dẹp' cho' xong

Thg 3 Chỉ' hời' chưa' bắt' được' Hùng Văn Văn, như' cũng' báo
rút' quân' về' vì' sợ' ở' chỗ' làm' chướng' lâu..

Thg 4 Quan' quân' về' đến' Hà Nội. Có' chỉ' nhắc' lại' sự' ở' ở' đầu' đề
sai' cũ' dẹp' giặc, và báo' may' thế' hơn' nhất' đánh' thời' kỳ
thành' công, như' phải' giải' thanh' công, vậy' cho' dứt.
nghĩ' lo' việc

- Lại' có' du' nói' Ông' đã' tấn' xuống' vừa' rồi' khi' thanh' công
là' vì' lương' thiếu' và' mắng' nói'. Vậy' xin' tước' huân
ở' và' đợi' mùa' thu' kho' nào' sẽ' đánh' binh. Vậy' nài
trích' quân' về' 宣老 nghỉ' - nghỉ' và' đặt' đồn' cảnh
quản

Thg 7 Sai' ông' đem' quân' đi' trước, hiệp' với' 阮廷晋 mà
dẹp' thổ' phi' 土匪, để' làm' thanh' yên' cho' Cao Bằng
Xong' rồi' thì' về' tỉnh' nghỉ' - nghỉ'. đợi' thu' mùa' rồi, nước'
rút' rồi' bên' chưa' làm' 3' đạo' đánh' 王中 雲中
- đặc' tạo' 中 黎 大夫, tham' tri' bộ' Binh, tước' phu' 侯 侯, nhương' giả
cời' việc' tổng' đốc' An Dương 安陽

- và' ban' dụ: nguyên' có' phải' 京兵 中 衛' đi' Cao Bằng, nay' ở' Cao Bằng
Bé' vóm' Cầm 詞 文 謹' đại' bị' quét. Vậy' sai' binh' binh' đi' Thái' nguyên
太原' cùng' với' Tả' vệ' để' dưới' quyền' 阮 文 岳' sai' phải'. Lại' sai
Lê Văn Dục 黎文岳' chọn' trong' các' vệ' 中 左 右 3000' người' hiệp' với
阮 文 岳' chia' làm' 2' đạo, nghỉ' nghỉ' đợi' chỉ', để' cũng' tiến

↓ Thg 8 Có' chỉ' trách' ông' đã' trú' hoãn' việc' tiến' quân, như' cũng' biết' rằng' vậy
(176) Báo' lạc' huân' trả' cho' hời' binh. Vậy' chỉ' phát' giếm' 3' cấp' như'p
hưu' làm' việc' tại' kỳ

Thg 11 Có' chỉ' khen' đã' thừa' cơ' phản' kích, mấy' lần' đánh' tan' giặc. Vậy'
cho' cho' phục' 1' cấp

- lại' có' chỉ' cho' phục' 2' cấp' vì' đã' bắt' được' voi, được' yêu' phạm, và
nhiều' giặc

thg 2//1835 阮若 著: phan' bat nu' hien chi' trich coi' nua, chu' ky' thuc' ngoi' xe (Q52B 253)

thg 4//1835 trich loi van' due' 阮著 Ta' quang' cu' va' koch

thg 7//1835 阮著 phan' tung' doi' 海安

thg 9//1835 co' ten tu' Doan' danh' dai' viet' nua, o'ng bi' giup' cap' hien' luc. Con xui' o' bat' thay' cha. O' y' khi' nghe. Q52B (259) co' loi' phan' binh' va' o'ng: thich' hao' phong. Thu' o' nha' sau' sau' sau' du'ng, tao' ho' tho' sau, diu' mui' non' bo, lam' chua, bac' ca' tu' ho - Mui' 25' du'ng' trai' goi' de' tho' Phat. Khi' dat' Van' Trung, o'ng' bat' 3' trai, 7' gai' mui' lau' gia' thu'oi, dang' cho' ca' hat. Dien' ngay' cung' khach, ta', dat' to' don, hut' nha' phuc' en' nghe' ngam' Kieu. Ti' xui' la' Trau' lao. Chui' nhieu' ho'p' uoi' ngui' o'ng' lau' thi' ca' bo' quoc' am, ra' y' khui' de' tinh' chung. Bieu' den' den' tai' vua. Vua' ai'c' noi' "Cuong' mo! to' la' tho' cu' mo, hao' phong' nhu' the' si" (tr 259)

thg 3//1838 Hai' an' tung' doi' 阮著 修築义安河 (Kau' nua' 1836) Q52B 279

thg 4//1839 Tocin' la' toi' xam' dat' Sai' tung' doi' 阮著, 阮光臣' vào' Kieu' ki' binh' vi

1835 MM 16 Hg 1. Có chi° khen ông đã biết về về yên thổ dân. Chonên còn bị 58

giang 1 cặp (trước nói đã phục ^{thời} ~~hồi~~ rồi!) thì cho hoãn phục
- Bấy giờ Nùng Văn Vân trốn sang quê mẹ ở Văn nam, phải
qua phủ từ. Ông xin phủ-viên trục xuất y, đưa về nguyên
quân. Văn Vân trở về cũng đang viên tu học trong rừng,
ông dùng lửa đốt rừng. Văn Vân bị chết cháy. Quan quân phải
hoãn. Cái viên thông soái được triệu về kinh

Hg 6- Việc xong, ông dùng tam, đi về nguyên lệ (Hải dương) cung
chức. Ông ở Bình & Hưng. Ông xin đi Gia đình quân thủ
để tham-hiệp nhưng vua phê rằng: « Khanh đã biết
lực ba miền, nay trăm không nhân tâm lạc sai đi ra trận.

↑ Hg 7. Giặc thu thượng thư bộ binh, văn gửi tổng đốc Hải dương
Quảng yên

↓ Hg 11. Có thông-tu tên (Bổ &...) bị lạc vượt ngục, bị giáng 4 cặp
những ^{lưu} nhậm

1836 MM 17 Hg 5 nhân lễ Vạn thọ, các quan trung ngoại bị giáng cấp được phục 59
Con ông đã bị giáng 4 cấp là tội nặng, nhưng được phục 3
cấp

1837 MM 18 Hg 5 Vua triệu về kinh với 50 lính (186), về việc quan phòng Hải dương 60
thi tam giao cho

Hg 7. vì việc đi điều Hải dương số các quan bộ-chánh, an-sát
không đáng nói, vậy bảo ông về lệ

1838 MM 19 Hg 2. Được thủy? Kém-triền, và muốn đi dâng bển cảm ơn 61

Hg 12. Đêm đại hội, bình thuyền ra bể bắt giặc bể?

1839 MM 20 Hg 5. Bị giáng 1 cấp vì vua khách đã tru tru về việc xuất 62
bình thuyền để gặp hợp đồng ở bển. Như làm ở bị
- rồi bị giáng hưu tham-tru bộ binh

} Thủy ông vào triều ở cấm-trung. Gặp rét. Vua sai hỏi ông có rét
} không. Ông trả lời có rét. Vua sai thị-vệ cầm đèn lồng, hửi hơi.
} ông của thành đem về [Sợ đoạn này phải ở chỗ khác]

Hg 10. Vua dụ: « Dân miền (châu) biết, phải dùng lần đài trên thiết,
công-trình lớn lao, phải dự-tru trước. Sao ông không đi, và Tôn
thất-Bach 尊室帛 phó tổng lệ

1840 MM 21 Hg 4. Vì đồng lý sự đứng lâu tốt được nội-cung khen và thưởng 63
30 lượng bạc

Hg 7. Dự đại vào khám xét sự phòng thủ Trà sơn 茶山 ở Đa-
nặng. Lỡ dự như sau:

Thg 11/1840 Lạy rã 著 lãn 安江绕霄 (chức an phụng cho thame)

Thg 5/1842 Tiêm la lại quấy 西夷, rã 著 tánh dự yon, lược thg 右军. Sau r-lãn
thiết hộ nước ngoài nên bị quấy lãn lính hiện lực (1852B 362)

Thg 7

: « Vững dựa-sơn ở Đai-năng là nơi yếu địa ở bờ bể, cái cơ-nghi phòng bị nên phải mười phần chu-đạo.

« Vay phải 兵部左侍郎 Nguyễn Công Trứ lại, trạm vào vững ấy khám xét các huyệt-thuyền 号船. Như làm trận cần đặt thêm bao nhiêu cố-đai-bác, bao nhiêu biên-bình để có thể đánh giặc. Lại xét các chỗ đậu các thuyền lớn, cách bờ xa gần nhiều ít. Và trên núi dọc bờ có chỗ nào xung yếu mà địa thế bằng có thể đặt pháo đài, để khi có việc, từ thuyền và từ bờ có thể giao ứng nhau mà ở chỗ thuyền ngoài không dám khinh. để vào vững mà đầu. Như vậy để nghênh vũ-lực và cũng có hải-phòng. Phải lập tức về đồ-bản cho rõ ràng về trình để giảng chỉ thi-hành » (190/20a)

Thg 9 Sung chánh chủ khảo trường Hà-nội.

Thg 11 Đam Sung Đồ sát viên tá độ ngự sử, kiêm tham tri bộ binh (ông ở Hà-nội vào an-truyền viên Đồ sát cho 兵部侍郎 武衛奎) khi về, có dụ bảo giữ chức và lấy làm an-truyền (có chỉ).

Cũng tháng này: ở có việc tranh Cao-miên, có dụ sai ông "Sung chức 鎮西贊理机務" trấn-tây táo-lí có vụ; lại trạm đi hiệp đồng với Phạm Văn Đền 范文典 đem binh đánh giặc" (có dụ)

Ban sách sung "Kinh lược đạo táo-lí có vụ, đi trấn-tây tranh bắt giặc.

Bấy giờ có lui vào tâu việc, vua tuyên triệu đến trước mặt vua, Vua nói nhiều ban cho đứng ngồi bả chén. Vua hỏi có thể ngồi được không. Ông tâu rằng không. Vua cười bảo, ngồi ở nhà thì có thể ngồi 10 chén!

{ Vua Minh mệnh mới }

1841 T.I. 1 Thg 3. Sãi sung chức 鎮西參贊大臣. Trấn-tây tham-tại đại-thần

64 t

↓ Thg 9. Bổ giảng xương lang trung bộ binh 兵部郎中, nhậm lĩnh trấn-thủ An-giang 安江巡撫

→ Thg 11 Chang thu lang bộ binh, nhậm văn phòng trấn-phủ An-giang. (Bấy giờ bắt được Cao-miên mũ chúa)

1843 T.I. 3 Thg 5 Ông lại tham tri bộ binh, kiêm đồ sát viên huấn-phó độ ngự sử (như lúc trước sai đi) trấn-phủ An-giang đánh xứ địa-phước

66 t

↓ 1849 T.I. 4 Thg 5 Cách chức, ở vụ thôn Tân-huân 新阮 xin chưa thôn-bà

67

Hy 12 // 1846 Khai-phuc 阮若琳 tổng đốc Quảng-ngũ (sai)

Hy 12 // 1847 主孝正 阮为欢 阮若 (391)

1844 TT.4 (nơi)

thg 10 Hg 10. bị phát phối đi làm lính ở đồn gần biên giới ở Quảng Ninh

1845 TT5 thg 1. cho kéo bộ binh hiện lực

68 t.

→ thg 3 được thời phục chức sự bộ hình 刑部主事, tam gươ chức

Nam hiếu từ viên ngoại lang 南宪司员外郎

thg 9 cải bộ hàm Đại lý từ chức sự 大理寺主事 tam làm lang trung

tự cấp. "cơ cáo thuộc viên mã làm việc công theo lệ. Neri

thực cần thận thì đã có luật pháp trung từ"

1846 TT6 thg 7. quyền lĩnh An sát Quảng Ngãi 广美按察

69 t

thg 8 thăng Thừa thiên phủ thừa 丞天府丞

thg 9 Ban sắc về việc này

1847 TT7 thg 2. thăng Thừa thiên phủ doãn 丞天府府尹

70 t

¶ Vua Thục bị mất 27/9 . Bị đày nơi này. }

thg 9/mg 6. Suung chủ khảo trường Nam-tĩnh

thg 12/ng. 12 cơ sắc về việc thăng tậm Thừa thiên Phủ Doãn

thg 7 năm ấy ông 70 tuổi, dâng sớ xin về hưu. Vua Thục từ chối

1848 TD1 Lai dâng sớ xin về hưu

71

thg 7 mg 8, Vua ban sắc thăng cho ông thực thụ Thừa thiên Phủ doãn và cho về nghỉ

ngày đi về, bách quan đặt trường ở ngoài cửa đô thành để tiễn. Áo mào, đủ lòng bày thành rừng. Ai cũng coi đó là vinh dự.

1849 TD2.

thg 4. Bùng tu chùa Cẩm sơn 慈山 ở xã Đại nãi 大耐. Chùa này do Hoàn quân công tạo. Lễ lập nên. Sau ngày bị đốt. Ngày ông đi ra Bắc, qua đây, lên núi xem, thích cảnh trí, hẹn rằng nếu ta được về hưu thì không phụ núi này. Bấy giờ dân xã làm đơn xin tỉnh nguyên giữ ông lại đây. Ông bèn ở lại đó. Các quan từ kinh ra, hoặc từ ngoài vào không ai không lên núi thăm, khi ngày nào khi có mào đủ lên đó.

72

1851 TD4

thg 2. Ông đi chơi Bắc kỳ. Ông gửi cho xã hai quả chuông khi về lại trùng tu hai chùa Viên quang 圓光 và Bùng.

74

1852 TD 5 Hg 4

phu 中孚. Rồi làm nhà bên cạnh chùa mà ở.
Huyền Tiên hạc lập sinh-tử vua xong, sai người vào mời
ông tới xem đề uý chốn tỉnh mong đợi. Ông ra rồi lui ở
lại đó. Hằng năm, xuân thu hai kỳ, các sứ từ ở hai
huyện Kim Sơn và Diên Hải trên thuyền các sứ từ đến
Bãi, giờ có an rồi thì về mặt thềm và báo rằng ông có lòng
phân. Vua (Lữ Đức) mặt dù tổng đốc (Nam định) Hoàng Văn.
Thu 莠 艾 氏 (học từ ông) tuyên truyền ông về kinh để xét.

75 t

Hg 9 ông về đến tỉnh Nghệ an. Các quan tổng đốc và Bồ'chải
ai sai hùn hàng ông 300 quan để làm lộ phí. Ông tới kinh
từ trước. Các triều, các quan lớn và các tỉnh Bắc kỳ đều
dâng sớ kêu oan cho ông. Người thị vệ Kien sớ bị tội bên
tử-tử. Vua biết ông vô tội, bên ban chỉ uý lặc và
cho 100 quan để làm lộ phí đi về.

Buổi đó ông không ra Bắc kỳ nữa, bên đình nhà ở xã mướn
ở xu' Vườn Cũ và làm mộ ở đó.

1858 TD 11

Người bày tới quấy ða năng. Ở Nghệ an miền đông. Quan tỉnh
tổng đốc Vũ Trọng-Bình 武仲平, bồ'chải Lê Bá Thôn 黎伯模
Hình thoàng tới nhà mời tới tỉnh để hỏi cơ-lược. Ông cũng
cùng các quan tới các cửa bể và dọc sông (thuộc Nghệ an)
khám xét địa thế, thiết lập đồn bảo.

81 t

1859 TD 12 Hg 5

Ông nêu được lời bà Bình và các quan sứ-quân đề cử
ông ra giúp việc phòng thủ. Vua biết đức phé rằng:
« Nguyên Công búi có tài đức thế nào mà nhiều người khen
trước đã có từ mới. Nay các bày tới ở ở quân lạc xử
xin mới. Gấm thấy y quả cả không nỡ ép dưng. Nay nêu
thủ hỏi về nguyên ủy có tình nguyện hiến dụng không, như
thế đề' dò ý »

82 t

Được mệnh ông không chối lập tức dâng sớ tạ ơn. Lời
sớ có: « Mũi rách, lòng rách này không chịu nhúc ra về
nữ-mi. Bội còn hỏi thế' thì xin lên đường lên »

Bình thân thấy ông nhiều thao lược, muốn giữ lại để bảo
vệ thành trì mình, bên tâm về rằng ông già quá rồi. lời tâu
có: 十步之外 喘息不定 行止依人

Hg 6, có chỉ rằng: « Ng. Công búi sai tỉnh-thần tra lời này ông thật
già yếu. Trẫm không muốn đem việc binh cách làm phiền lão

1828 702 202
The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard. The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard. The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard.

1828 702 202
The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard. The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard. The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard.

1828 702 202
The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard. The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard. The first of the year was a very cold one. The weather was very dry and the ground was very hard.

thần. Vây miên cho.

thg 11 ngày 14 (Giờ Sửu 丑) Ông mất ở nhà, thọ 82 tuổi.

Có 14 con trai

14 con gái

Bây giờ quan tỉnh sai thông phán và tri-bà đem vào
tôi hiệp với quan huyện để trị tang. Xong việc tâu lên
vua ban chỉ nói rằng:

« Viên này là một lão thần, nhà rất thanh bạch. Vây
đền tuất ban cho hoàn toàn 7 sau ngày mùng thừ, sai
hai viên quân vệ đem 100 viên binh về đưa tang.

Vợ Bà chánh thất con gái đầu ông 奮力將軍潘川伯 họ Đặng
trước là cháu ông 太僕寺卿潘澤侯, Sinh 2 trai:

希葛 希葛 Hi Cát và Hi Khương

Bên thất 12 người sinh 12 con trai, 11 con gái

Con trai 1. 希葛 làm chủ sự ở 清吏司 sung 武庫督工

Sinh 3 trai 4 gái

Đích tôn là 阮春藩 (sinh 3 trai)

2. 希葛 có 6 trai, 2 gái. Chỉ còn 2 người cháu

3. 公考 Quốc tử giám, am sinh, tri tài sung 工部承辦
sinh 2 trai [trước] 希長 sung tri huyện 青山 (興化).
3 gái. Còn 3 cháu, 1 chết

4. 公考 mất sớm

5. 春芳 ^{chính} sinh 2 trai, 2 gái [con đầu 春敬. sinh 2 trai 3 gái]

6. 若蘭 Học hàm (正八品) sinh 2 trai (con thứ hai 春蘊)

7. 希樹

8. 希藝 1 mất sớm

9. 茂 am sinh, thông lại 香山, sinh 1 trai tên 旭往, 1 gái

10. 春蔡 ở Hải dương

11. chết yếu

12. 春歲 ở xã 清河 thuộc Hải dương, sinh 2 trai

13. chết yếu

14. 春萊 am sinh tri tài sung 瑞善 tri-sĩ, mất năm 1461 (đầu đời Thái 3 (1461))

Con gái thứ hai là Bà Tú Ý, chồng là 陳文漢 người xã 丹浦 cùng huyện
hàng thơ nôm, có cháu là 陳連 và chết 陳文在.

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

1237 7042

Sở xin về hưu 請休疏 (30a)
Tứ đức năm đầu 1848

Bởi bấy tỏ lòng thành, mong Vua xét việc này:

Bởi là một thư-sinh, không có tài, có học gì lạ. Đời Gia long, năm
ki' mao (1819) may được hưởng-tuyển, được bổ' làm quan.

May nhờ vua Thanh-tô Nhân hoàng-đế muốn gầy dựng cho, đã
trắc dụng đến những chức tham-tri bên trong thì Đô đài, lương-thư
(bộ Binh), bên ngoài thì thay mặt triều đình (đẹp giặc); chạy vạy
ngọt 30 năm. Xét lại thấy mình tài thô trí thiên, không có
gi' đáng. Hướng chỉ tính lại lỗ-mãng, nhiều lần can tội, may
mà đã được khoan-dung, bảo toàn cho, nên thân danh không bị
đổ' hoại. Thấy công đức của bề trên không tả hết, nghĩ rằng báo
áp không có cách gì.

Gặp lúc thành Bần-tây (Kinh đô Cao mên) không yên, tôi mới
biên thân tình nguyện ra đi. Đã được chia khó nhọc, cũng được ít
nhiều khen thưởng. Không ngờ việc đổi theo cảnh ngộ mà đổi, sự
việc trái với lòng muốn. Chung-quì không có mưu ché' thắng, tôi
đã thủ-xướng triệt quân về. Bị quan bộ Hình xử án, theo quân
luật xử tội trăm gram hâu. Xét mình nghĩ Ki' thì tội cũ' dám
từ đầu. Được nhờ vua Hiên-tô Chương hoàng-đế, mui sâu tình
ki', hiểu thấu bền tình, tạm phạt nhẹ tội để' lo sự sau. Lẽn
này chỉ' bị giáng xuống hàm lang-trung, cách chức (đồ đài) mà
lưu dụng. Vẫn cho quyền lĩnh tuần-phủ An-giang. Lại được
khôi phục Bình-bộ tham-tri, thực-thụ chức tuần-phủ.

Sau đó vì'Brien sự không hay, lại can tội chống án, bên bị
tội trọng đồ' (đánh và tay). An thành, danh tôi rất bị.
Bởi xấu. May nhờ ơn vua không nhân tâm phạt như vậy,
Bên được giảm tội, phạt vãng lâu lĩnh ở' đồn. Rồi lần lượt được
khôi phục, đến chức Tam kinh-đoãn. Lòng lại phẫn phẫn, cảm
kích rất sâu, chưa khi nào như vậy.

Hà dân dám cầu tha tìm cách nghĩ' ngời. Bởi đã bảy mươi
tuổi, lại bị phong thập, tay chân bên trái khó điều khiển,
thuốc chữa lâu ngày, chưa được bình-phục. Bởi bên theo lễ
tâu xin về hưu. Vua giao bộ Lại xét tâu. Vua (Chánh-tử)
đã phê rằng: « Nguyễn Công Trá cố' gắng giữ chức. »

Này tỏ chí' du' đợc, tôi không biết cảm kích. Bởi nghĩ rằng
bóng dẫu đã muốn, sức lực đã chôn, thật sợ một ngày hòa
thân lập ngõ' rảnh... Cố' gắng chỉ-tri may gì đến ơn Chết may.

Tây Hoàng thưởng ta, nỡ có đồ báu, dốt mới mọi đẽo. chỉ
cầu chính li, nên dùng người cũ. Trong ngoài bày tỏ ai khi
giống sức lo liệu báo đáp. Bồi tuy tuổi già, nhưng còn có
thiên lương, dám dẫu khố biết cảm, khố biết gượng. Nhị
tôi may đã 71 tuổi, bệnh phong thấp chưa khỏi. Bày chân
bên tả, khố đứng dậy được. Nhũ thưng, đi ngoài trăm bước
dầu tẩu kiệt quệ. Và chẳng sức mới ngày một suy yếu.
tỉnh thần một ngày một tại tâm. Lạm việc hay bỏ quờ,
chẳng bao lâu sẽ làm việc quan bị làm lỗi. Chỗ Phủ (Thừa-
thiên) không phải là nơi giữ gìn già. Phạt nước có luật công
trừng phạt. Nếu cứ đem cái thấy mà cứ bước vào thì chẳng
những vô bổ cho công việc, mà còn sợ phạm vào tội-lỗi.
Vì vậy, tôi dám mạo muội tâu, xin ờ Vua soi xét cho
tôi theo lệ về quê nghỉ-nơi.

Những năm trước chết, cơ chừng khổ giả? nỡ trời sinh.
Đến ờ cho ngựa, thì xin nguyên để lại kiếp sau.
Chỉ biết sợ này, tôi cảm kích kể không xuê

Xuất tâu

Buổi đức năm đầu, tháng 7, ngày mồng 6.

Ngày mồng 8, vua sai Phan Thanh Giản 潘清簡, Nguyễn Đức
chính 鄭正 và Phạm Thế Trưng 范世忠, xướng chỉ cho
"Nguyễn Công Trứ làm quan đã lâu năm, tuy trái cái chức
trong ngoài. Nay đã già ốm, xin về hưu. Bính có thể
liêng, qua ờ cho lập tức thực-thọ hàm Thừa thiên phủ
Đoàn tể cho về quê nghỉ, để tở lòng ^{trăm} tể-chấn sóc"

Cung tá tậ bư (32a)

Năm nay tôi 71 tuổi. Theo lệ, tháng trước tôi đã tâu xin về.
Được ban chỉ rằng: a Nguyễn công Trứ làm quan đã lâu năm, tuy
trái cái chức trong ngoài. Nay đã già ốm xin về hưu. Bính
có thể liêng. Qua ờ cho lập tức thực-thọ hàm Thừa thiên phủ
Đoàn tể cho về quê nghỉ, để tở lòng ^{trăm} tể-chấn sóc"

Bồi nghe mệnh, vừa mừng vừa sợ. Trăm nghĩ rằng, chỉ là
một thử sinh, không tác học gì mà may gặp vận thịnh, trộm
dữ trên ban vinh hiển. Đối đức hơn hơn sau bể, báo đáp
không một mảy may. Đa tở đã không phải của mình thì gả-
huống dám dẫu nghỉ-tới. Những sức với lòng trái nhau, nỡ

^{mao mao}
Đã lắm rồi xin nghỉ? Đứng lên làm râu Hoàng-Thường; Bài thơ này
tôi xin cam.

Nào ngờ Hoàng-Thường lại đặt cách giao hảo, không nhường
cho về nghỉ? Đã vịnh thân đến già mà được nhân, làm quan
thì lui lại được tiến. Bề bạn khen cho có phúc dày, lâu.
Xóm mừng cho được hoàn danh. Hưởng ơn rộng lớn như
vậy, thật tôi không mong đến thế.

Ấy chúng tôi Hoàng-Thường tính mệnh, mới mẻ, xét đoán khế
tử. Lại đạo rộng rãi với bầy tôi.

Ban ân, cho huân, không quên những kẻ nhỏ hèn. Thấy tôi già ốm
mà thương, xét tôi vùng dãi mà nâng đỡ. Khiên cho tôi
suy mục mà được mang ơn sáng rạng.

Ấu bay, nhận được với không tổn ích cho sông hồ; Ngựa
oân, trâu già đều được omh thành nhờ trời đất. Bài đời
ngoảnh ngóng, bước bước đứng - đứng; Nam-Khuyết người
trông, luôn luôn luyện mộ. Gò vườn xa cách, lâu dài bước
lại long thành; Bệ ngọc cao xa, mãi mãi tung hô chúc phúc....

Mừng thọ 70 tuổi

Tự thọ . luyến

Sời nay tuổi 70. Nhớ lại 69 năm trời trước đến nay, đời
khỏi, bệnh, tật, mũi, sống, lam chướng, vô số chưa cay. Đây
là "nhiều thọ nhiều nhục" với ta là đúng. Kim Kiền hay
sự học suốt đời, thấy được 56 chữ, ghép lại thành một bài
thơ để làm bài tự thọ. Các ngài nếu không bỏ qua thì xin
cho một bài họa, để con cháu giữ lại làm gia-bảo

Thơ

日对兒曹自解颐
今吾不似故吾时
随机傀儡供人笑
逐驛年花屬古希
老寔不堪装面目
英花安用染鬚髭
自慚薄劣毫无狀
怪慈鴻山有是非

nhật đối nhi-tào tự giải-di
Kim ngô bất tự cố-ngô thì
tùy cơ khôi-lối cung nhân tiếu
Đức kỳ niên hoa gười cổ-hi
Lão thực bất kham trang diện mục
Anh hoa yên dụng nhuộm tu-ti
Bối cảm tiền liệt hảo vô trạng
Quái sát Hồng sơn hữu thị-phỉ

nghe

Hằng ngày, trước mặt thấy lũ trẻ con thì mỉm cười.
Cái ta ngày nay không giống cái ta ngày xưa
Theo quồng máy mã làm trò rối để cho người cười
Đuối ngựa tốt mà tuổi-tác đến hạn ít người có từ xưa (bảy mươi)
Quà cội không chịu nổi sửa sang mặt và mắt
Anh hoa sao phải dùng cách nhuộm râu và mái tóc
Bối then mình kềm cỡi, không có ra vẻ gì

dịch ratho (tôi dịch)

mồm miệng thường trông trẻ hợp bầy
Gặp ta ngày khác cái ta nay.
Bầy cơ mua rối cho người nhạo
Đuối bóng niên canh ít kẻ tây
Quà cội lẽ nào tô mũi mặt
Đuối hoa đâu phải nhuộm râu mày
Thẹn mình kềm cỡi, tại không may
Cười ngất Hồng-sơn, mặt đỏ hay.

Bài họa của Trương Đăng-Quê

bước. Ông Hu-vân họ Nguyễn, người Hoan-châu, cũng đậu một khoa

(*) Kì-mão với tôi. Bài chữ thác lạc của ông thì ta không sánh kịp. Bài các chữ trong ngoài hơn 30 năm, hoàn lộ gặp-gỡ cũng không ít. Năm nay tuổi lên 70. Làm quan kinh-truyền (Phủ-đoãn), làm thơ tự thò, sách ta họa. Ba xem thơ ông, thấy như học, như cười; mà lời ý hào phóng, quật cường như xưa. Ba họa theo vần. Để ghi lại tình quen biết cũ. Còn hay giờ? Thì để người ta bàn.

(*) Sét: và trong lúc làm quan, cũng là bạn thâm giao.

學禪終日坐支頤
同契相逢話昔時
七袞老翁詩自壽
八義名手和來希
風情歷說花經眼
宦况升沉雪滿髭
世事難從心所欲
休云昨是笑今非

文明殿大學士弘治桂實和

1. Các thành phần của một hệ thống quản lý chất lượng bao gồm:

- Mục tiêu chất lượng: Là những gì mà tổ chức mong muốn đạt được.
- Chính sách chất lượng: Là những nguyên tắc và hướng dẫn chung cho việc quản lý chất lượng.
- Hệ thống quản lý chất lượng: Là tập hợp các quy trình, thủ tục và tài liệu để đạt được mục tiêu chất lượng.
- Nguồn lực: Là những nhân lực, tài chính, vật chất cần thiết để thực hiện hệ thống quản lý chất lượng.
- Đo lường và đánh giá: Là việc thu thập dữ liệu và phân tích để đánh giá hiệu suất của hệ thống quản lý chất lượng.
- Cải tiến liên tục: Là quá trình không ngừng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng.

2. Các thành phần của một hệ thống quản lý chất lượng bao gồm:

1. Mục tiêu chất lượng
 2. Chính sách chất lượng
 3. Hệ thống quản lý chất lượng
 4. Nguồn lực
 5. Đo lường và đánh giá
 6. Cải tiến liên tục

Bài học của Trường Quốc Dung

Viết Viên sinh Kinh triều (Phu Doãn) tuổi đến 70, làm thơ từ thơ và đề tựa, tựa cho đồng chí xem. Ngắn lời và lịch, tác. để là lời nói của kẻ đạt. Tuy khá khôi hài nhưng cũng không phản sự chính. Ấy chứng vì sinh bình, hoạn nạn, di. hiềm, bất tiện, phi quý, những cảnh đã từng trải thì thấy hết thấy những người khác không bằng, mà cũng ~~tho~~ người khác cũng không thể nói ra. Đến như ~~một~~ phần mình biết ~~chứng~~ mực cho là đủ, cho là thời thì không phải ai cũng có thể nói đến, biết rõ. Có kẻ lúc thành thì ấy là đến ~~mười~~.

Sống tôi đây cũng tiền sinh là đồng quân. Về tuổi tác thì sinh sau, về học thức thì thườn lùn, về rình thì thi so-suất. Đối với tác phẩm của tiền sinh, thì sao dám mua rình! Nhưng nhớ lại 6, 7 năm trước, gặp tiền sinh ở Hà Nội, trên tiệc những thân rình đã khó gặp nhau. Hồi bấy giờ ngôn và ý đang có điều xúe đồng nhau (?), mà nay lại cũng nhau từ từ ở nơi kinh ấp.

Gặp lúc Viên sinh lên 70 tuổi, tôi cũng thuật y tôi, để mừng tuổi thơ mà thôi.

灰心忍事独支颐
福泽多看老大时
百鍊坚金功自到
一腔白雪和愿希
且留耆首人间瑞
莫笑龟镜裏髭
谁把危言真宴解
此前二十已知非

右工部左参和外園用拜帖

Hai bài họa của ông nghệ 阮貴新

Bài thứ Hai

歲圖遲振后貞頤
 白髮朱顏此一壯
 雙隼馬翁當益能
 鳳流謝相幾能希
 自歌春思頻催益
 年效東風每拂髭
 忠信固知今日有
 鴻藍景致未全非

Bài quốc âm

Bảy mươi tuổi tóc vẫn đương ri
 Mội biết xưa kia buôi? [trẻ] thìn
 Rườn tỉnh thơ say hôn Li' Chai [Bach]
 Bruc cười hoa cợt thi Vương Hi
 Giang sơn tón lại đời tay khẫu
 Vạn vũ buông ra một ngón ti
 Cũng kiếp phú-sinh hay dơ? sạch
 Dù ai hững thi với lờ phi.

右 東省進士 阮貴新 拜上

張其 55 1955 年 10 月 10 日

1955 年 10 月 10 日

國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本

1955 年 10 月 10 日

國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本
國 民 日 本 國 民 日 本

1955 年 10 月 10 日

Concord 院希文七旬致政慶賀詩文 (A 2201)
hay. 京尹灌城阮希文諱公著

七旬壽席并致政 (親賞慶賀詩文)
10, 自壽

1 首屆翰院直學士克閣務東暘武啟范 奉酬 原韻為壽
七十流

2 內閣侍郎處樂軒阮常南拜
不得為

4 曾監文司 黎步甫賀
生平若

5 同郡國子司業武維新
保我文

6 曾監署榮酒阮功合次韻恭賀
七旬壽

7 工部左參知阮敬和
此翁志

8 署工部左參知阮國錦市武
人生七

9 署刑部左參知外鳳崗賀賀
人生百

10 刑部左參知海派嬰
席間談

11 戶部左侍郎外好合拜和恭賀
昔年方

12 子執光祿寺卿辦理禮部潘輝詠次韻恭賀
仙籌計

13 大理寺少卿王漢松者吳東仿賀賀
一點天

14 署禮部府詹事范鴻儀
芝眉一

15 鴻胥寺卿九真靖山阮敏做并綢氏恭賀
視履應

16 河南永昌年作阮文理志亭頓和
巖雲來

17 同縣禮部郎中武時敏賀步上
人生百

18 典儀司郎中喬亭黎經濟拜上
至休乎

(1944) 交計實武院總局之支前部 上(1944) 20
其合計 支前部 如前部 支前部

(支前部 支前部 支前部) 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部 支前部

- 5a 19 刑部南宪司郎中鹤江屈帝喬能坤 拜上
附地琴
- 20 晚聿生兵部司郎中唐川范芝香 顿拜
七十康
- 5b 21 户部署郎中陈玉琰 韞帝恭和拜上
雲程万
- 22 署兵部郎中武衍濡 拜具
更三計
- 6a 23 礼科掌印给事中杜名浹 宣贺
老看座
- 24 首属户科署掌印谢有圭 恭次
風月江
- 6b 25 海安道监按察御史黄仪雅 拜上
人生百
- 26 翰林侍读陈傅甫 章恭和
得解颐
- 27 翰林院侍读充史馆编修兴安杨维清 拜
鴻壽天
- 7a 28 礼部署员外郎胡春暄 拜上
七十行
- 29 安河道御史武元堂 拜上
一腔豪
- 30 刑部京章司员外郎武文璜 恭贺
古句填八过
- 7b 31 署兵部郎中晚聿胡公善 恭拜
七旬貞
- 32 富江高伯适園臣次韻再拜
群山南
- 8a 33 翰林院修撰充史馆编修阮辉璠 恭贺
人生百
- 34 户部主事武名池 恭贺
轴转光
- 8b 35 兵部主事李寿普 宣贺
何傲灵
- 36 署广田县知县黎登擢 宣和拜上
廿九年
- 3a 37 富荣县知县范世现 拜上
一襟明

三、經濟學 第一章 經濟學之概論 1

第二章 經濟學之分類 2

三、經濟學 第二章 經濟學之分類 2

第三章 經濟學之分類 3

四、經濟學 第三章 經濟學之分類 3

第四章 經濟學之分類 4

五、經濟學 第四章 經濟學之分類 4

第五章 經濟學之分類 5

六、經濟學 第五章 經濟學之分類 5

第六章 經濟學之分類 6

七、經濟學 第六章 經濟學之分類 6

第七章 經濟學之分類 7

八、經濟學 第七章 經濟學之分類 7

第八章 經濟學之分類 8

九、經濟學 第八章 經濟學之分類 8

第九章 經濟學之分類 9

十、經濟學 第九章 經濟學之分類 9

第十章 經濟學之分類 10

十一、經濟學 第十章 經濟學之分類 10

第十一章 經濟學之分類 11

十二、經濟學 第十一章 經濟學之分類 11

第十二章 經濟學之分類 12

十三、經濟學 第十二章 經濟學之分類 12

第十三章 經濟學之分類 13

十四、經濟學 第十三章 經濟學之分類 13

第十四章 經濟學之分類 14

十五、經濟學 第十四章 經濟學之分類 14

第十五章 經濟學之分類 15

十六、經濟學 第十五章 經濟學之分類 15

第十六章 經濟學之分類 16

十七、經濟學 第十六章 經濟學之分類 16

第十七章 經濟學之分類 17

十八、經濟學 第十七章 經濟學之分類 17

第十八章 經濟學之分類 18

38 香水縣知縣宋室天祐氏 拜上
聖世優

39 晚輩何豐海 拜和
三十年

96 40 金江尚白晚行居拜上
八八致

41 同郡晚輩南湖丁春舉 拜上
人生百

10a 42 同郡晚輩翰峯無功潘勳 拜上
人生從

43 晚輩翰院檢討潘國行 拜上
七旬半

44 晚進荷愛翰院檢討阮莊林 拜上
雙錄詩

10b 45 翰院署檢討黎光勳 拜上
衡說自

46 兵部司務晚輩武文本恭賀
高吟不

11a 47 子執探花潘養浩 拜書
莊位何

48 東省上谷社阮貴新 拜賀 (監生進士)
義園運

11b 49 香水縣訓導雙慎衍氏 拜上
數逝歲

50 刑部司務卷 拜和
平生復

12a 51 番香茶金玉舉人阮金鑑 拜上
備嘗艱

漳? 52 青潭舉人阮衍林 阮衍奎 拜賀
優例帝

53 門生河內東作阮世榮 拜上
懶學南

12b 54 子執舉人黎元恕 拜上
七旬康

55 同郡青潭舉人胡士行 拜上
鼎齋重

九轉丹

二種 以誠天聖聖皇天皇天皇 32

對時望

二種 敬聖天皇聖皇 32

第十

二種 武休天皇天皇天皇 32

第十

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

(二種) 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

二種 聖德太子天皇天皇天皇 32

百萬人

- 13a 56 广田县训导阮恕拜上
坚贞一
- 57 寿峯武永寧甫拜上
永順登
- 58 同郡晚舞鞏南林阮楊達拜上
年花屈
- 59 永天府左右二函司全拜上
圣俄朝老
- 60 世榮医黎玉盛拜上
天恩雨
- 61 晚鞏青池宝川存真黎漢莊賀
定從七
- 14a 62 永天解元登積厚拜上
人生百
- 63 金梧桐軒陈秀穎頓首百拜
大川利
- 14b 64 領定安魏雷登文和恭賀
存事誰
- 65 奉慶兴化署撫黎止齋頓拜
歷垢而
- 15a 66 内谿侍郎阮抑甫愛和
寿星初
百道光
- 15b 67 武庫侍郎老夫姥岑主人介如氏賀 (天姥阮名印)
人生大
- 16a 68 丁田慎拜上: 序 (16a)
观化深
- 17a 69 富祿县知县潘順拜上 序 (17a)
撫掌璋
- 18a 70 綏福县訓导陈度永拜上 序 (17b)
性命原
- 19a 63 陈秀穎 (又有和譜, 見上) 序 (18b) 見 63
- 71 香榮县知县宗室有常 (完) 拜上 序 (19a)
培植真

工科陸軍學院是田 22 28

二月里
工科軍事系是 22

工科軍事系是 22
工科軍事系是 22

工科軍事系是 22 28

工科軍事系是 22

工科軍事系是 22

工科軍事系是 22

工科軍事系是 22

工科軍事系是 22

工科軍事系是 22

工科軍事系是 22

(工科軍事系) 工科軍事系是 22

(工科軍事系) 工科軍事系是 22

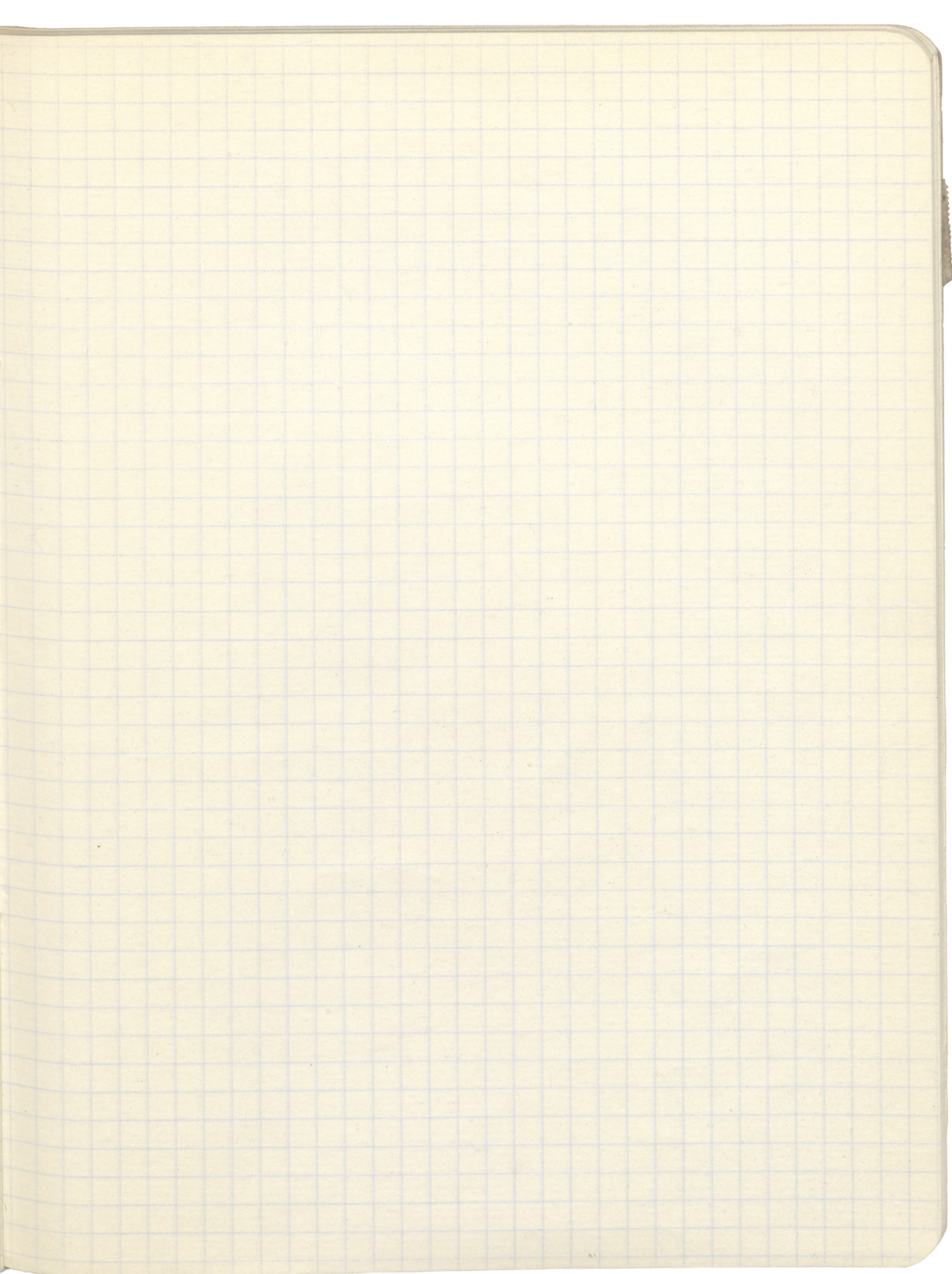
(工科軍事系) 工科軍事系是 22

(工科軍事系) 工科軍事系是 22

(工科軍事系) 工科軍事系是 22

(工科軍事系) 工科軍事系是 22

(工科軍事系) 工科軍事系是 22



三、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

四、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

五、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

六、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

七、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

八、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

九、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十一、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十二、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十三、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十四、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十五、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十六、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十七、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十八、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

十九、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

二十、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

二十一、關於音樂之認識 中、高、小、學、各、年、級、

第一、二、三、

民國十一年十一月

自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業

自新張大業

自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業

自新張大業

自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業

自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業
自新張大業

自寿

目对兒曹自解頤
今吾不似故吾時
隨機傀儡供人笑
逐驥年花自古希
老定不堪裝面目
英華安用染鬚髭
自慚謫劣毫亦狀
怪態鴻山有是非

紹治七年十一月

高伯适和

群山南望独支頤
自古英雄遇常異
飽嘗世味終須酒
聞道鴻峯欲回首

遙想先生未老時
卽今未德見真希
斷禁霜花不上髭
坐歷六十九年非

Chống cùm, ngấm trời nam nhướng núi
nhỏ ông xưa ^{tray} ~~khôn~~ ^{tray} ~~tray~~ tráng cường

Anh hùng gặp biền là thương
Đức cao tuổi ^{đường} ~~cải~~ ^{mấy} nay càng ít ai
Mũi dùi dùi, ^{ngay} ~~đó~~ ^{chỉ} ~~đang~~ ^{ruột}

~~Phủ tuyết hoa trắng chùi bạc lông
Nghe toàn trở lại non Hồng
Nhặt tàn năm ngoái bán lông làm chi!~~

Phủ tuyết hoa trắng chùi tóc pha
^{Hồng Sơn}
Nghe toàn trở ~~lại~~ về nhà

~~nhặt tàn năm ngoái bán~~ ^{bán} ~~mà làm chi!~~
sáu mươi chái tuổi, ^{lời} ~~ta~~ ^{lời} ~~ta~~ ^{lời} ~~ta~~

